

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HSST

Ngày: 23/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dương và ông Nguyễn Công Từ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/HSST ngày 25 tháng 09 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Cao Thị Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/08/1976; ĐKKHKT: xóm Hồng Đ, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Con ông Cao Xuân T (đã chết) và bà Tạ Thị Đ, sinh năm 1952; Chồng: Trương Xuân B, sinh năm 1978, Con: 03 con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2010 ; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Vắng mặt do bị ung thư giai đoạn cuối.

2. Cao Xuân H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/07/1989; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Con ông Cao Tr (đã chết) và bà Cao thị T, sinh năm 1964; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quán, tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích); Ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án

tích). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2019 đến nay. Có mặt.

3. Lê Tuấn V Tên gọi khác: Không ; Sinh ngày: 14/04/1997; Đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Sơn H, xã Nghĩa S, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn L, Sinh năm: 1973 và bà: Lê Thị D Sinh năm: 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2019 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thị Q, sinh năm 1976, trú tại xóm Hồng Đ, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ hiện là đối tượng đang mắc bệnh ung thư hố Amidan. Để giảm cơn đau Q đã mua của một người bạn tên H, sinh năm 1980, giới thiệu trú tại xã Đông H, thị xã Thái H một số lượng ma túy đá về sử dụng và bán để kiếm lời. Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 10/4/2019, Lê Tuấn V, sinh năm 1997, trú tại xóm Sơn Hạ, xã Nghĩa S, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An dùng số điện thoại 0333.716. 802 gọi vào số điện thoại 0961.283.278 của Cao Thị Q hỏi mua ma túy đá. V nói với Q: “*Chị có không để em cây năm*”. Ý V nói là Cao Thị Q có ma túy đá không để V mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Thấy Q im lặng tắt máy nên Vũ hiệu Cao Thị Q đã đồng ý bán ma túy cho mình. Lê Tuấn V điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu trắng-xám-bạc, mang biển kiểm soát 37X7 - 9142 đi vào lán gia đình Q tại xóm Hồng V, xã Nghĩa Hg, huyện Nghĩa Đ để mua ma túy đá. Khi vào đến lán thì V thấy Q và một số người khác đang ngồi ăn cơm trên phản ở gian khách nên Vũ đi lại ngồi bên cạnh và hỏi Q: “*Chị có không để em cây năm*” thì Q nói “*Ngồi đó tý cho mát*”. Cao Thị Q đi vào phòng ngủ một lúc rồi gọi Cao Xuân H, sinh năm 1989, trú tại xóm Hồng Th, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ lúc đó đang ngồi ăn uống trên phản nói: “*H ơi, vào đây chị nhờ cái*”. Khi H đi vào phòng ngủ thì Q nói với H: “*Thằng ni nhìn lạ lạ, em cầm ra cho chị cái*”, rồi đưa cho Cao Xuân H một gói ma túy đá và nhờ đưa ra cho V. H biết là Q nhờ vào cầm gói ma túy ra đưa cho V thì H đi vào, sau đó H cầm lấy gói ma túy đá được bọc bên ngoài bằng túi ni lon trong suốt loại thường dùng gói ma túy rồi đi ra ngoài sân, hướng mặt quay vào gian khách vẫy tay gọi V ra sân. Khi Lê Tuấn V vừa ra tới nơi thì Cao Xuân H đưa gói ma túy nhận từ Q cho V, H nhận một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) từ V đưa vào cho Q thì Q cầm lấy tiền cất vào trong ví của mình rồi cất giấu trong người. Sau khi mua được gói ma túy đá thì Lê Tuấn V cất giấu

gói ma túy trong túi quần phía trước, bên phải rồi điều khiển xe máy đi về xã Nghĩa Sơn tìm nơi sử dụng. Khi V đang đi trên quốc lộ 48E, đoạn qua xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra V lực lượng Công an phát hiện, thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của V một gói nylon trong suốt, kích thước 3cm x 1,7cm x 0,2cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp).

Quá trình đấu tranh điều tra, Lê Tuấn V khai nhận: 01 (một) gói các hạt tinh thể màu trắng vừa bị Công an huyện Nghĩa Đ bắt quả tang là ma túy đá, Lê Tuấn V mới mua được của Cao Thị Q, trú tại xóm Hồng V, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ với giá 500.000đồng để về sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đ tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Thị Q và tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Cao Thị Q. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ một gói nylon kích thước 3cm x 7cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá); một gói nylon kích thước 1,5cm x 2cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá); một gói nylon kích thước 3cm x 7cm, bên trong chứa hai viên dạng nén, hình tròn (nghĩ là ma túy tổng hợp) cùng số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong chiếc ví da trong người Cao Thị Q. Lực lượng Công an phát hiện, thu giữ thêm số tiền 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng) và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen trong người Cao Thị Q mà Q sử dụng để liên lạc bán ma túy cho V. Quá trình khám xét lực lượng Công an tiếp tục thu giữ tại ngăn tủ phòng khách một gói nylon kích thước 3cm x 7cm, bên trong chứa bốn viên dạng nén (03 viên màu xanh và 01 viên màu hồng) tại ngăn tủ gian khách; thu giữ một gói nylon kích thước 7cm x 11cm, bên trong chứa nhiều gói nylon khác nhỏ hơn (loại gói thường dùng để chứa ma túy) trên giường trong phòng ngủ Cao Thị Q; thu giữ một vỏ chai nước chanh muối Leo có gắn một coóng thủy tinh và vòi hút nhựa màu tím trước cửa gian bếp. Khi tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đ vào lán gia đình Cao Thị Q để thi hành lệnh khám xét thì phát hiện Trương Xuân B, sinh năm 1978, trú tại xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ là chồng của Cao Thị Q đang ở khu vực sân giếng bỏ đi ra khu vực đồi keo sau lán nên cán bộ trình sát tham gia khám xét ngay lập tức đuổi theo và không chế đối với Trương Xuân B. Quá trình kiểm tra phát hiện một chiếc ví da nam màu nâu trên khu vực Trương Xuân B bỏ đi cách Bình khoảng 5 mét, trong ví có một gói nylon kích thước 3cm x 7cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp); một gói nylon kích thước 2,5cm x 2cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu

trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp); một gói nilon kích thước 3cm x 7cm, bên trong chứa ba viên dạng nén, hình tròn màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) (BL: 9, 10).

Bình khai nhận chiếc ví da bị cơ quan Công an thu giữ là của Cao Thị Q, trưa ngày 10/4/2019, Q đưa ví cho B nói B cầm tiền đi mua xi măng về để thợ làm sân giếng, còn cụ thể bên trong ví có tiền và đồ vật gì thì B không rõ. Quá trình khám xét tại nhà B do thấy đông người lạ đi vào nên B đã bỏ chạy về phía sau nhà và bị lực lượng Công an giữ lại, quá trình bỏ chạy bị rơi chiếc ví.

Sau khi bắt giữ Lê Tuấn V và tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Xuân Hùng thì lực lượng Công an huyện Nghĩa Đ đã đưa các đối tượng liên quan về Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đ để điều tra làm rõ nội dung vụ án. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/4/2019 xác định: 02 gói các hạt tinh thể màu trắng và 06 viên dạng nén thu giữ của Cao Thị Q sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 2,31gam (Hai phẩy ba mươi một gam).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 12/4/2019 xác định: 01 gói các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Tuấn V sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,18gam (Không phẩy mười tám gam) .

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/4/2019 xác định: 02 gói các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên dạng nén thu giữ của Trương Xuân B sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 1,43gam (Một phẩy bốn mươi ba gam).

**Tại kết luận giám định số 632/KL-PC09(MT), ngày 16/4/2019 của Phòng*

Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Nghệ An kết luận (BL: 17):

- Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Tuấn V gửi tới giám định là ma túy (*Methamphetamine*). Số hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Tuấn V có khối lượng là 0,18gam (Không phẩy mười tám gam).

- Ba mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Cao Thị Q gửi tới giám định đều là ma túy (*Methamphetamine*). Các hạt tinh thể màu trắng (02 gói) thu giữ của Cao Thị Q có tổng khối lượng là 0,55gam (Không phẩy năm mươi lăm gam). Hai viên dạng nén, hình tròn (01 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) thu giữ của Cao Thị Q có tổng khối lượng là 0,21gam (Không phẩy hai mươi một gam).

- Hai mẫu vật (ký hiệu M4, M8) thu giữ khi khám xét chỗ ở của Cao Thị Q gửi tới giám định đều là ma túy (MDMA). Ba viên nén màu xanh và một viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Cao Thị Q có tổng khối lượng là 1,55gam (Một phẩy năm mươi lăm gam).

- Ba mẫu (ký hiệu M5, M6, M7) thu giữ của Trương Xuân B gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các hạt tinh thể trong suốt (02 gói) thu giữ của Trương Xuân B có tổng khối lượng là 1,1gam (Một phẩy một gam). Ba viên dạng nén hình tròn (02 viên màu xanh và 01 viên màu hồng) thu giữ của Trương Xuân B có tổng khối lượng là 0,33g (Không phẩy ba mươi ba gam).

Tại bản Cáo trạng số 44/VKS-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đ đã truy tố các bị cáo Cao Thị Q, Cao Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lê Tuấn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với các bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Cao Thị Q từ 36 – 42 tháng tù, xử phạt Cao Xuân H từ 36 – 42 tháng tù. Xử phạt Lê Tuấn V từ 12 – 15 tháng tù. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu của bị cáo, 02 chiếc điện thoại di động, 01 chai nước khoáng, 01 túi ni lông, 01 chiếc ví da. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng,

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của các bị cáo Cao Xuân H, Lê Tuấn V tại phiên tòa và lời khai của bị cáo Cao Thị Q trong quá trình điều tra phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, tại lán trại gia đình Cao Thị Q thuộc xóm Hồng Vt, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đ, Cao Thị Q đã có hành vi bán cho Lê Tuấn V 01 gói Ma túy (Methamphetamine) với giá 500.000đồng. Quá trình mua bán thì Quê nhờ Cao Xuân H đưa gói Ma túy ra đưa cho V. Cao Xuân H biết đó là ma túy (Methamphetamine) nhưng vẫn giúp sức cho Q và cầm số tiền 500.000 đồng từ Vũ vào đưa cho Cao Thị Q. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Lê Tuấn V bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đ bắt quả tang đang tàng trữ tại túi quần phía trước, bên phải của mình 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,18gam. Khám xét người, nơi ở của Cao Thị Q, thu giữ 03 gói Methamphetamine và 01 gói MDMA có tổng khối lượng 2,31gam; số tiền 500.000đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại Nokia 105, có vỏ nhựa màu đen; 01 vỏ chai nước khoáng chanh muối LEO bằng nhựa, trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh màu trong suốt và 01 uống hút làm bằng nhựa màu tím; 01 túi nilon màu trong suốt, kích thước 11cm x 7cm. Bên trong túi nilon là các túi nilon nhỏ kích thước tương tự nhau, loại thường dùng để chứa ma túy; 01 chiếc ví da nữ màu nâu, hình chữ nhật, kích thước 16cm x 8cm. Thu giữ 01 chiếc ví da rơi ra từ người Trương Xuân B bên trong có chứa 03 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 1,43gam. Như vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận các bị cáo Cao Thị Q, Cao Xuân H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Tuấn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS.

Đây là vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý nhà nước về chất ma túy. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản chất ăn chơi đua đòi không biết kiềm chế làm chủ bản thân đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy gây tác hại xấu đến sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: bị cáo Cao Thị Q là bị cáo thực hiện hành vi tích cực nhất nên phải chịu trách nhiệm đầu tiên trong vụ án, sau đó đến bị cáo Cao Xuân H và cuối cùng là bị cáo Lê Tuấn V.

Xét tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm

Xét nhân thân: Bị cáo Cao Xuân H có nhân thân xấu đã hai lần bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng cũng xem xét về nhân thân khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, số tiền 500.000 đồng là do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước, 02 chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước, 01 vỏ chai, 01 túi nilon, 01 chiếc ví da cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Cao Thị Q, Cao Xuân H phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lê Tuấn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Thị Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H 24(hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn V 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 03 phong bì có đóng dấu niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 19/07/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đ và Chi cục Thi hành án huyện

Nghĩa Đàn. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nước khoáng; 01 túi ni lông; 01 chiếc ví da. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone màu hồng nhạt, 01 điện thoại nokia 105; sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng. Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 19/07/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đ và Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Đàn

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Cao Thị Q, Cao Xuân H, Lê Tuấn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo Cao Xuân H, Lê Tuấn V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị cáo Cao Thị Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phan Sỹ Hùng Nguyễn Công Từ

Lê Viết Hà